

UBND THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Số: /TCKH-HCSN
V/v Đề nghị các đơn vị công khai dự toán,
quyết toán ngân sách nhà nước.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Văn phòng Thành ủy Biên Hòa;
- Văn phòng HĐND- UBND TP. Biên Hòa;
- Các đơn vị Quản lý nhà nước;
- Các đơn vị Đoàn thể và Tổ chức Chính trị - Xã hội;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 01 tháng 7 năm 2019;
Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về
việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân, tổ chức được
ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về
sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017
của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân, tổ
chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Phòng Tài chính – Kế hoạch đề nghị các đơn vị dự toán sử dụng kinh phí ngân
sách thực hiện công khai dự toán thu – chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều
chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh
phí khác, công khai quyết toán ngân sách nhà nước.

I. Nội dung công khai: (Điều 10 - Luật phòng, chống tham nhũng và Điều 3-
Thông tư số 61/2017/TT-BTC)

1. Công khai dự toán ngân sách

a) Đối với đơn vị dự toán ngân sách cấp trên

- Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm
hoặc bổ sung (nếu có) được cấp có thẩm quyền giao; nguồn kinh phí khác và phân
bổ cho các đơn vị cấp dưới trực thuộc (trong đó có dự toán của đơn vị mình trực
tiếp sử dụng), các đơn vị được ủy quyền (phần kinh phí ủy quyền – nếu có)
(theo Mẫu biểu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC).

- Công khai các căn cứ, nguyên tắc, định mức phân bổ dự toán ngân sách.

b) Đối với đơn vị sử dụng ngân sách

Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm
hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác
(theo Mẫu biểu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC).

2. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm)

a) Đối với đơn vị dự toán ngân sách cấp trên

- Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt (theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC).

b) Đối với đơn vị sử dụng ngân sách

- Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt (theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC).

3. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước

a) Đối với đơn vị dự toán ngân sách cấp trên

- Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (theo Mẫu biểu số 4 ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC).

b) Đối với đơn vị sử dụng ngân sách

- Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (theo Mẫu biểu số 4 ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC).

II. Thời điểm công khai: (Điều 6-Thông tư số 61/2017/TT-BTC).

1. Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

2. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng quý, 6 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hàng năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp.

4. Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. Hình thức công khai: (Điều 15- Luật ngân sách nhà nước, Điều 11- Luật phòng, chống tham nhũng và Điều 5- Thông tư số 61/2017/TT-BTC).

Việc công khai các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Thông tư này được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức: công bố tại kỳ họp, niêm yết tại trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; phát hành ấn phẩm;

thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; đưa lên trang thông tin điện tử “Biên Hòa công khai – minh bạch” của trang thông tin điện tử thành phố Biên Hòa (bienhoa.dongnai.gov.vn); thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng. *(điểm b, khoản 1, Điều 15 của Luật ngân sách nhà nước và Điều 11- Luật phòng, chống tham nhũng).*

Đối với đơn vị có Cổng thông tin điện tử thì phải thực hiện công khai ngân sách qua Cổng thông tin điện tử của đơn vị mình.

(lưu ý: các đơn vị phải đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử thành phố Biên Hòa)

IV. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai: *(Điều 11- Thông tư số 61/2017/TT-BTC).*

Đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ có trách nhiệm gửi tài liệu, số liệu công khai dự toán, quyết toán theo quy định tại Thông tư này cho Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố hoặc cho đơn vị dự toán cấp trên. Thời gian gửi cùng thời điểm công bố công khai của đơn vị. (hàng quý; 6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm; năm)

Đề nghị các đơn vị thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phối hợp với Phòng Tài chính- Kế hoạch thành phố kịp thời để hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TPBH (báo cáo);
- Lưu: VT, HCSN (Lam).

TRƯỞNG PHÒNG

Vũ Quốc Thái